

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về chủ trương đầu tư**

**Công trình: Trường TH số 1 Phước Lộc**

**Hạng mục: Nâng cấp cải tạo hệ thống mái che và sân nền xung quanh bể bơi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 06/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 8699/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc giao dự toán ngân sách địa phương năm 2023;*

*Căn cứ Văn bản số 524/UBND-TC ngày 21/04/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc cho chủ trương Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện thực hiện đầu tư nâng cấp cải tạo hệ thống mái che và sân nền xung quanh bể bơi các Trường tiểu học;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Tờ trình số 563/TTr-PGDĐT ngày 23/5/2023 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 190/BC-PTCKH ngày 18/5/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Trường TH số 1 Phước Lộc, Hạng mục: Nâng cấp cải tạo hệ thống mái che và sân nền xung quanh bể bơi do Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện làm Chủ đầu tư, với các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm đảm bảo phục vụ tốt chất lượng dạy và học bơi, góp phần cải tạo mỹ quan môi trường sư phạm và bảo vệ công trình tránh bị xuống cấp hư hỏng thêm.

**2. Quy mô đầu tư dự án:**

- Diện tích xây dựng: (8,4x16m).
- Công trình sân nền và mái che có kết cấu nhỏ, đơn giản.
- Tải trọng nhỏ đặt trên nền đất sỏi cát tương đối tốt và ổn định.

- Kết cấu móng, giằng bằng BTCT đá 1x2 mac 250.
- Móng bó nền, xây bằng đá chẻ 15x20x25 vxm mac 100.
- Cát tôn nền tưới nước đầm chặt.
- Lớp bê tông nền đá 1x2 mac 200 dày 100.
- Xây gờ chắn nước 3 mặt quanh nền bằng gạch cao 100.
- Lát gạch ceramic 400x400 chống trượt.
- Độ dốc nền 0,02% hướng về khe thoát nước.
- Trát chân móng vxm mac 75 dày 2cm.
- Cột thép tròn D90 dày 3mm, liên kết với móng bằng bu lông D20.
- Kèo mái bằng thép I 100x50x5 liên kết với cột bằng bu lông D20.
- Xà gồ bằng thép U 100x50x10x2.5.
- Giằng đầu cột bằng thép hộp 25x50x1.6 liên kết hàn.
- Giằng cánh trên bằng thép tròn Fi 10 tăng đơ 2,5T.
- Mái lợp tôn hoa sen dày 0,5 mm.
- Công trình sử dụng thép:
  - Cột thép  $\varnothing \leq 8$  Đường thép AI có  $R_a = R_a' = 2250 \text{ KG/cm}^2$ .
  - Cột thép  $\varnothing > 8$  Đường thép AII có  $R_a = R_a' = 2800 \text{ KG/cm}^2$ .
  - Bậc cấp xây gạch KN 5x10x20 mac 75, lát gạch ceramic chống trượt.

### **3. Nhóm dự án:** Nhóm C.

**4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 279.067.000 đồng** (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi chín triệu, không trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

*Trong đó:*

- |                          |                   |
|--------------------------|-------------------|
| - Chi phí xây dựng:      | 232.182.426 đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án: | 8.001.006 đồng;   |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD:   | 28.122.079 đồng;  |
| - Chi phí khác:          | 5.290.077 đồng;   |
| - Chi phí dự phòng:      | 5.471.412 đồng.   |

### **5. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:**

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn kinh phí mua sắm thiết bị dạy học và sửa chữa trường lớp học năm 2023 (được bố trí tại Quyết định số 8699/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện Tuy Phước).

- Khả năng cân đối vốn: theo kế hoạch bố trí vốn năm 2023.

### **6. Địa điểm thực hiện dự án:** xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước.

### **7. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2023.

### **8. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn:** Công trình dân dụng.

### **9. Hình thức đầu tư của dự án:** theo Luật Đầu tư công.

**Điều 2.** Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Lưu HS (10);
- Lưu VT.K<sub>3</sub>. T15.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**